

Số: 26/2025/QĐST-DS

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H**

Trụ sở: 25 Bis N, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Phạm T1, sinh năm 1994; địa chỉ: A T, phường N, Khánh Hòa.

(Văn bản ủy quyền số 1489/2023/QĐ-TGD, ngày 23/5/2023 và Giấy ủy quyền ngày 29/3/2024).

- Bị đơn: Bà **Võ Thị Thu H**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

(Nay là: Thôn T, xã S, tỉnh Khánh Hòa).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 28/8/2025 bà Võ Thị Thu H còn nợ ngân hàng TMCP P theo Hợp đồng tín dụng số 583/22CNNTg/HĐTD ngày 10/10/2022, số tiền là **346.361.000 đồng** (Ba trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc: 250.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 5.158.000 đồng; Lãi quá hạn: 91.203.000 đồng.

2.2. Hạn cuối đến ngày 30/9/2025 bà Võ Thị Thu H phải thanh toán toàn bộ số nợ **346.361.000 đồng** (Ba trăm bốn mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) cho Ngân hàng TMCP P.

2.3. Bà Võ Thị Thu H phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ chưa thanh toán kể từ ngày 29/8/2025 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng số 583/22CNNTg/HĐTD ngày 10/10/2022.

2.4. Trường hợp bà Võ Thị Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP P thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 23, địa chỉ thôn T, Xã N, thị xã N, Tỉnh Khánh Hòa, thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Võ Thị Thu H theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền ở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX-274141, số vào sổ cấp GCN: CS- 02898 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh K cấp ngày 03/8/2020, cập nhật thay đổi gần nhất ngày 16/08/2022 để thanh toán cho các khoản nợ của bà H.

2.5. Sau khi bà Võ Thị Thu H trả hết nợ thì Ngân hàng TMCP P phải trả lại cho bà H tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền ở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX-274141, số vào sổ cấp GCN: CS- 02898 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh K cấp ngày 03/8/2020, cập nhật thay đổi gần nhất ngày 16/08/2022 cấp cho bà Võ Thị Thu H.

2.6. Án phí: Bà Võ Thị Thu H phải nộp **8.659.025 đồng** (Tám triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn không trăm hai mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H **6.900.000đ** (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007734, ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Khánh Hòa).

2.7. Chi phí tố tụng: Bà Võ Thị Thu H phải thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H số tiền **4.000.000đ** (Bốn triệu đồng) chi phí tố tụng mà Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H đã nộp tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 2 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 2 – Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tú Vinh